

Số: 4836 /QĐ - UBND

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phân bổ giao kế hoạch chi tiết kinh phí nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016 cho các công trình, dự án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Thanh Hóa.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước (sửa đổi) ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước”; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc: “Hướng dẫn Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước”;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc: “Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công”; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý dự án đầu tư xây dựng”; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình”;

Căn cứ Thông tư số 206/2015/TT-BTC ngày 24/12/2015 của Bộ Tài chính về việc: “Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016”;

Căn cứ Nghị quyết số 147/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI, kỳ họp thứ 15 về: “Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”; ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Văn bản số 850/CV-HĐND ngày 05/12/2016 về việc: “Giao kế hoạch chi tiết kinh phí sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016”;

Căn cứ Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về: “Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phân bổ giao kế hoạch chi tiết kinh phí nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016 cho các công trình, dự án thuộc lĩnh vực

giáo dục và đào tạo tỉnh Thanh Hóa để các ngành, các đơn vị có liên quan và các chủ dự án thực hiện; với các nội dung chính sau:

1. Tổng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016 chưa phân bổ là: 106.536,0 triệu đồng (Một trăm lẻ sáu tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu đồng).

2. Phân bổ giao kế hoạch chi tiết kinh phí đợt này:

2.1. Tổng số: 83.915,0 triệu đồng (Tám mươi ba tỷ, chín trăm mười lăm triệu đồng).

Bao gồm:

a) Bố trí cho các công trình, dự án đang thực hiện từ nguồn kinh phí sự nghiệp để đẩy nhanh là: 61.436,0 triệu đồng.

b) Bố trí kinh phí đối ứng ngân sách tỉnh cho dự án Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2 và hỗ trợ các địa phương theo Quyết định được cấp thẩm quyền phê duyệt là: 22.479,0 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

2.2. Nguồn vốn: Từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016.

3. Tổng số vốn còn lại phân bổ giao kế hoạch chi tiết sau: 22.621,0 triệu đồng (Hai mươi hai tỷ, sáu trăm hai mươi một triệu đồng).

4. Tổ chức thực hiện.

4.1. Sau khi có Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước thực hiện các thủ tục nghiệp vụ để thông báo cụ thể mức vốn được giao và mục tiêu thực hiện cho các đơn vị đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

b) Các ngành, các đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư có liên quan và các chủ dự án có trách nhiệm khẩn trương tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, nội dung, đối tượng, hiệu quả và thanh quyết toán đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

4.2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan đến ngành; hướng dẫn cho các chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định.

Điều 2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, Kho bạc nhà nước Thanh Hóa và các ngành, các đơn vị, các chủ đầu tư có liên quan căn cứ vào nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh

Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Minh

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ (để thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTT Thn2016242 (18).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

chan
A
freey

Phạm Đăng Quyền

Phụ biểu:

TỔNG HỢP KINH PHÍ TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2016
(Kèm theo Quyết định số: 4836 /QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Số Quyết định ngày tháng năm	Chủ đầu tư	Tổng dự toán (QT) được duyệt	Tổng kinh phí đã cấp	Nhu cầu kinh phí còn thiếu		Giao kinh phí đợt này	Mục tiêu
						Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh		
A	B TỔNG CỘNG:	C	D	1	2	3	4	5	6
I	Đẩy nhanh tiến độ các dự án đang thực hiện từ nguồn vốn sự nghiệp			443.163	244.742	198.421	175.632	83.915	
1	Trường THPT DTNT tại Đô thị Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	QĐ số 4695/QĐ-UBND ngày 27/12/2013; QĐ số 640/QĐ-SGDĐT ngày 15/9/2014	Sở GD&ĐT	358.795	206.808	151.987	149.283	61.436	
2	Công ngầm thoát nước, Trường THPT Dân tộc nội trú tại Đô thị Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	QĐ số 2652/QĐ-UBND ngày 18/7/2016	Sở GD&ĐT	156.135	86.164	69.971	69.971	7.000	Thực hiện dự án
3	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhà làm việc 3 tầng của Sở Giáo dục & Đào tạo	QĐ số 4444/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	Sở GD&ĐT	2.403	2.403	2.403	2.403	2.000	Hoàn thành dự án
4	Cơ sở 3 - Trường Đại học Hồng Đức	QĐ số 4020/QĐ-UBND ngày 11/10/2010	Trường Đại học Hồng Đức	14.984	10.000	4.984	4.984	3.500	
+	Hạng mục: Nhà học giảng đường chung	QĐ số 27/QĐ-UBND ngày 18/6/2013 của Hiệu trưởng Trường ĐHHĐ	nt	106.540	78.986	27.554	27.554	17.000	Hoàn thành đơn nguyên A
+	Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2	QĐ số 3704/QĐ-UBND ngày 24/9/2015	nt	14.800	4.353	10.447	10.447	9.000	Hoàn thành hạng mục hạ tầng kỹ thuật giai đoạn II
5	Mua sắm thiết bị thí nghiệm, thực hành phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu khoa học, trường ĐH Hồng Đức	QĐ số 2970/QĐ-UBND ngày 09/8/2016	Trường ĐH Hồng Đức	19.702		19.702	17.177	9.000	nt
6	Cải tạo, sửa chữa cơ sở 2 Trường Đại học Hồng Đức đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập của Trường THPT chuyên Lam Sơn năm học 2016 - 2017	QĐ số 233/QĐ-UBND ngày 19/01/2016	Trường THPT chuyên Lam Sơn	30.485	21.000	9.485	9.485	6.500	Hoàn thành dự án
7	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; hạng mục: Nhà hiệu bộ	QĐ số 836/QĐ-UBND ngày 26/3/2014	Trung tâm GDTX tỉnh	4.786	3.705	1.081	902	902	Thanh toán theo quyết toán được duyệt

Handwritten signature

TT	Dự án	Số Quyết định ngày tháng năm	Chủ đầu tư	Tổng dự toán (QT) được duyệt	Tổng kinh phí đã cấp	Nhu cầu kinh phí còn thiếu		Giao kinh phí đợt này	Mục tiêu
						Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh		
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6
8	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Mường Lát	QĐ số 4434/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	Huyện ủy Mường Lát	8.960	2.600	6.360	6.360	5.500	Hoàn thành dự án
9	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Lang Chánh	QĐ số 4625/STC-ĐT ngày 28/10/2016	Huyện ủy Lang Chánh	5.928	4.500	1.428	1.034	1.034	nt
II	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh cho dự án Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2 và hỗ trợ các địa phương, đơn vị theo quyết định được duyệt			84.368	37.934	46.434	26.349	22.479	(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Handwritten signature/initials

Phụ biểu chi tiết kinh phí vốn đối ứng ngân sách tỉnh cho dự án Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2

và

hỗ trợ các địa phương

(Kèm theo Quyết định số: 4836 /QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Dự án	Số Quyết định, ngày, tháng, năm	Chủ đầu tư	Tổng dự toán (QT) được duyệt	Tr.đó giá trị xây lắp + Thiết bị	Tổng kinh phí đã cấp	Nhu cầu kinh phí còn thiếu		Giao kinh phí đợt này	Mục tiêu
							Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh		
	TỔNG CỘNG:			78.440	48.433	33.434	45.006	25.315	22.479	
1	Trường THCS Thanh Thủy, huyện Tĩnh Gia	5596/QĐ-UBND, 31/12/2015	Sở GD&ĐT	3.181			3.181	649	649	
2	Trường THCS Quảng Vọng, huyện Quảng Xương	5576/QĐ-UBND, 31/12/2015	nt	4.072			4.072	889	889	Bổ trí vốn đối ứng ngân sách tỉnh để triển khai dự án
3	Trường THCS Minh Lộc, huyện Hậu Lộc	5450/QĐ-UBND, 31/12/2015	nt	3.046			3.046	612	612	
4	Trường THCS Nga Bạch, huyện Nga Sơn	5451/QĐ-UBND, 31/12/2015	nt	3.298			3.298	670	670	
5	Nhà hiệu bộ - Trường PHPT Hậu Lộc I, huyện Hậu Lộc	1385/QĐ-UBND, 21/4/2016	UBND huyện Hậu Lộc	6.716	6.077	6.000	716	422	422	Thanh toán theo quyết toán được duyệt
6	Nhà tập đa năng Trường THPT Như Thanh, huyện Như Thanh	4790/QĐ-UBND, 12/12/2014; 1211/QĐ-UBND, 24/5/2016	UBND huyện Như Thanh	5.035	4.491	3.500	1.535	991	991	nt
7	Nhà lớp học và Nhà thực hành bộ môn trường THCS xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc	4455/QĐ-UBND, 12/12/2014; 13135/QĐ-UBND, 21/10/2016	UBND huyện Hậu Lộc	6.703	6.018	3.500	3.203	1.314	1.314	nt
8	Cải tạo, sửa chữa Ký túc xá học sinh, trường Dân tộc Nội trú huyện Như Xuân	1618/QĐ-UBND, 06/5/2015; 3486/QĐ-UBND, 11/10/2016	UBND huyện Như Xuân	2.256	2.029	1.250	1.006	779	779	nt
9	Nhà tập đa năng Trường THPT Hậu Lộc 4, huyện Hậu Lộc	613/QĐ-UBND, 13/02/2015; 13161/QĐ-UBND, 26/10/2016	UBND huyện Hậu Lộc	5.673	5.121	4.728	945	272	272	nt
10	Trường THCS Trung Sơn, huyện Quan Hóa	1061/QĐ-UBND, 29/10/2015; 1131/QĐ-UBND, 13/11/2015	UBND huyện Quan Hóa	12.676	10.785	5.500	7.176	5.285	4.200	Hoàn thành dự án
11	Nhà tập đa năng, trường THPT Tĩnh Gia I, huyện Tĩnh Gia	2947/QĐ-UBND, 29/9/2015	UBND huyện Tĩnh Gia	6.229	5.707	2.583	3.646	3.646	3.500	Hoàn thành dự án
12	Nhà hiệu bộ, trường THCS dân tộc nội trú huyện Như Thanh	2757/QĐ-UBND, 25/7/2016; 2402/QĐ-UBND, 29/8/2016	UBND huyện Như Thanh	3.364	2.720		3.364	2.720	2.200	Thực hiện dự án
13	Nhà lớp học 03 tầng 12 phòng, trường THCS và THPT Như Thanh	2174/QĐ-UBND, 23/6/2016	UBND huyện Như Thanh	6.557	5.485		6.557	5.485	4.400	nt
14	Hỗ trợ thanh quyết toán các dự án ngân sách tỉnh hỗ trợ còn thiếu vốn	9232/UBND-VX, 18/8/2016	UBND huyện Thường Xuân	9634		6.373	3.261	1.581	1.581	Thanh toán theo quyết toán được duyệt

ĐV